4. Mẫu số 04-MSNS-BTC: Mẫu Thông báo chuyển giai đoạn dự án đầu tư (Ban hành kèm theo Thông tư số [185/2015/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-185-2015-tt-btc-dang-ky-cap-su-dung-ma-so-don-vi-co-quan-he-ngan-sach-298542.aspx) ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 04-MSNS-BTC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bộ, ngành; Tỉnh/TP:  ………….** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**THÔNG BÁO CHUYỂN GIAI ĐOẠN DỰ ÁN ĐẦU TƯ  
*DÙNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ***

**Tên dự án đầu tư:** ........................................................................................................

**Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách đã cấp cho dự án đầu tư:** .......................

**Địa chỉ Chủ đầu tư:** .....................................................................................................

Thông báo thay đổi/bổ sung chỉ tiêu đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho dự án đầu tư như sau:

**1. Nhóm dự án đầu tư**

□ Dự án quan trọng quốc gia                 □ Dự án nhóm B

□ Dự án nhóm A                                    □ Dự án nhóm C

**2. Hình thức dự án**

□ Xây dựng mới            □ Cải tạo mở rộng                 □ Cải tạo sửa chữa

**3. Hình thức quản lý thực hiện dự án**

|  |  |
| --- | --- |
| □ Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành | □ Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án |
| □ Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực | □ Quản lý dự án của Tổng thầu xây dựng (EPC) |
| □ Ban QLDA đầu tư xây dựng một dự án đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước quy mô nhóm A có công trình cấp đặc biệt, có áp dụng công nghệ cao | □ Thuê tư vấn quản lý dự án |

**4. Quyết định đầu tư**

4.1. Số quyết định: .........................................................................................................

4.2. Cơ quan ra quyết định: ...........................................................................................

4.3. Ngày quyết định: .....................................................................................................

4.4. Người ký quyết định: ...............................................................................................

4.5. Thời gian bắt đầu thực hiện: ...................................................................................

4.6. Thời gian hoàn thành dự án: ..................................................................................

4.7. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: ..................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| o Chi phí xây dựng: ………………. | o Chi phí dự phòng: ……………………….. |
| o Chi phí thiết bị: ………………….. | o Chi phí quản lý dự án: ………………….. |
| o Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng tái định cư …………………………… | o Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: ………….  o Chi phí khác: ……………………….. |

4.8. Nguồn vốn đầu tư:

|  |  |
| --- | --- |
| Nguồn vốn | Tỉ lệ nguồn vốn |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

4.9. Địa điểm thực hiện dự án: …………………………………………………………………

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Quốc gia | Tỉnh, thành phố | Quận, huyện | Xã, phường |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**5. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

5.1. Họ và tên người đại diện: ............................................................................................

5.2. Điện thoại cơ quan: .....................................................................................................

5.3. Điện thoại di động: .....................................................................................................

5.4. Email: ........................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày    tháng    năm* **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ** *(ký tên, đóng dấu)* |